TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CP TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 02 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2018

Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

Năm báo cáo: 2018

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100105454 ngày 23/2/2005 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà nội cấp lần đầu và đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 15 ngày 13/6/2018.
- Vốn điều lệ: 26.097.100.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 26.097.100.000 đồng
- Địa chỉ: Nhà G9 số 495 – Đường Nguyễn Trãi – Thanh Xuân Nam – Quận Thanh Xuân – Hà Nội.
- Điện thoại: 0243.8542209.
- FAX: 0243.8545855
- Website: www.sdcc.com.vn
- Mã cổ phiếu SDC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty CP tư vấn Sông Đà tiền thân là Xí nghiệp thiết kế Sông Đà được thành lập năm 1975, sau nhiều lần được đổi tên cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ, Năm 2001 được đổi tên thành Công ty tư vấn xây dựng Sông Đà trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị : Công ty tư vấn và khảo sát thiết kế; Công ty thiết kế tự động hoá CODEMA; Trung tâm thí nghiệm xây dựng Miền Bắc; Trung tâm thí nghiệm xây dựng Miền Nam; Phòng tư vấn giám sát chất lượng thuộc Tổng công ty Sông Đà.

Công ty đã được cấp chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 vào tháng 6/2002 và cấp lần 2 vào ngày 15/1/2013.

Đến cuối năm 2004, Công ty đã tiến hành thực hiện cổ phần hoá và được đổi tên thành Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà theo quyết định số 1680/QĐ-BXD ngày 28/10/2004 và quyết định 57/QĐ-BXD ngày 14/1/2005 về việc chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty tư vấn xây dựng Sông Đà thành Công ty CP tư vấn Sông Đà.

ĐINH VĂN DUẨN
Digitally signed by ĐINH VĂN DUẨN
DN: C=VN, S=Hà Nội, L=Thanh Xuân, O=CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ, OU=TỔNG GIÁM ĐỐC, T=VN, CN=ĐINH VĂN DUẨN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CMND: 013085722
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2019-04-03 08:45:44
Foxit Reader Version: 9.1.0

Tháng 11 năm 2006 Công ty đã thực hiện niêm yết trên sàn Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán: SDC (vốn điều lệ ban đầu là: 15.000.000.000 đồng).

Sau gần 50 năm xây dựng và trưởng thành, Công ty CP Tư vấn Sông Đà đã có bề dày kinh nghiệm trong các lĩnh vực thiết kế, khảo sát, tư vấn giám sát, thí nghiệm các công trình thuỷ điện lớn trong nước như: Thuỷ điện Thác Bà, Hoà bình, Yaly, Vĩnh Sơn, Sông Hinh, Sê San 3, Sê San 3A, Sê San 4, Tuyên Quang, Sơn La, Nậm chiến, Bình Điền, Sử pán, Đakđrinh, Sơn La, Lai châu, Bảo Lâm…; các công trình thuỷ điện nước ngoài : Xekaman 1, Xekaman 3, Xekaman 4, Sekong 4, Nậm Nghiệp 1, NamThuen tại Cộng hoà dân chủ Nhân dân Lào. Các công trình công nghiệp dân dụng: Nhà máy Xi măng Tuyên Quang, Xi măng Sông Đà, Xi măng Yaly, Xi măng Hạ Long, Nhà máy thép Việt - Ý …Các công trình giao thông lớn như: Đường Hồ Chí Minh, Hầm đường bộ qua đèo Hải Vân…

Trong quá trình phát triển, Công ty đã 2 lần được tặng thưởng huân chương lao động hạng 3, nhiều bằng khen của Chính phủ và Bộ xây dựng. Nhiều năm được Tổng công ty Sông Đà tặng cờ thi đua cho Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và Đơn vị CBCNV có thu nhập cao nhất.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh** *(Các ngành nghề chính chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất):*

- Thiết kế xây dựng các công trình thủy điện.
- Khảo sát địa hình, địa chất, khoan phun chống thấm các công trình.
- Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của vật liệu xây dựng.

- **Địa bàn kinh doanh** *(Các địa bàn hoạt động kinh doanh chính chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần nhất):*

- Tỉnh Lai châu.
- Tỉnh Lào Cai
- Tỉnh Cao Bằng
- Nước Cộng hoà dân chủ Nhân dân Lào.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị**:

Công ty CP Tư vấn Sông Đà là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và là Công ty đại chúng được niêm yết trên thị trường chứng khoán. Công ty được quản lý bởi Hội đồng quản trị và điều hành là Tổng giám đốc, giúp việc cho Tổng giám đốc có 4 phòng ban nghiệp vụ. Các chi nhánh trực thuộc Công ty gồm 06 Đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, hoạt động theo phân cấp quản lý của Công ty.

Công ty thực hiện chức năng quản lý và điều hành của mình đối với các chi nhánh thông qua định hướng phát triển, giao nhiệm vụ, giao kế hoạch, bố trí máy móc thiết bị, nhân lực cho các Chi nhánh và thường xuyên kiểm tra tình hình thực hiện công việc, tiến độ và kế hoạch được giao.

Quản trị Công ty với các chi nhánh thông qua việc phân cấp quản lý, ban hành định mức, đơn giá và các quy chế quản lý nội bộ. Kiểm tra thường xuyên thông qua hoạt động giao ban hành tuần, kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch hàng quý.

- **Công ty con: Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà**

Địa chỉ: Thôn Lại Xá – Xã Thanh Thuỷ - Thanh Hà - Hải Dương.

Lĩnh vực kinh doanh chính: Khai thác, cung cấp nước sạch và nước tinh khiết.

Vốn điều lệ thực góp: 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng)

Tỷ lệ sở hữu của Công ty CP tư vấn Sông Đà tại Công ty con: 73,48%

5. Định hướng phát triển:

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- Phấn đấu trở thành Công ty tư vấn mạnh trong nước cũng như trong khu vực về lĩnh vực tư vấn xây dựng, có đủ khả năng đảm nhận các công việc tư vấn cho các dự án của Tổng công ty Sông Đà đầu tư hoặc Tổng công ty Sông Đà được giao làm tổng thầu.
- Giữ vững ngành nghề tư vấn xây dựng truyền thống thủy điện, từng bước mở rộng ra các ngành nghề tư vấn xây dựng: hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp, dân dụng.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn và ngoại ngữ tốt, nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn các dự án năng lượng ngang với các nước trong khu vực. Củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ tư vấn giám sát; tư vấn thiết kế dân dụng, hạ tầng kỹ thuật; tư vấn trong lĩnh vực nhiệt điện; tư vấn quản lý dự án để đáp ứng yêu cầu trong phát triển sản xuất kinh doanh.
- Không ngừng duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 trong toàn Công ty.
- Nâng cao năng lực quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Hợp tác với các đơn vị tư vấn mạnh trong và ngoài nước, liên danh, liên kết, đào tạo và phối hợp tham gia đấu thầu, tư vấn các dự án mà Công ty còn chưa đủ năng lực tự thực hiện.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng Công ty CP tư vấn Sông Đà thành một Công ty tư vấn xây dựng mạnh, phát triển bền vững với nguồn lực chất lượng cao và công nghệ hiện đại, đóng vai trò chủ chốt trong tổng thầu xây dựng và tổng thầu EPC của Tổng công ty Sông Đà.
- Đa dạng hoá, hiện đại hoá các dịch vụ tư vấn xây dựng: Giữ vững ngành nghề truyền thống (Thuỷ điện, thuỷ lợi) và từng bước mở rộng ra các ngành nghề mới (hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghiệp, dân dụng)
- Cơ cấu ngành nghề trong giá trị SXKD đến năm 2020 như sau:

+ Giá trị tư vấn khảo sát thiết kế chiếm khoảng 60-75%.

+ Giá trị tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát, thí nghiệm và tư vấn khác chiếm khoảng 25-40%.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng công ty:**

- Trong quá trình khảo sát, thiết kế các công trình thuỷ điện, dân dụng, công nghiệp, công ty luôn đặt mục tiêu giảm thiểu thấp nhất đến diện tích mất đất rừng, phòng ngừa và kìm hãm sự gia tăng ô nhiễm trong công nghiệp.
- Đối với xã hội: Công ty luôn động viên CBCNV hưởng ứng nhiệt tình các phong trào ủng hộ giúp đỡ người nghèo, nhân dân các vùng thiên tai bão lụt và biển đảo của Tổ quốc.
- Đối với cộng đồng công ty: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp thông qua việc xây dựng văn hoá Doanh nghiệp, giáo dục ý thức đạo đức, nghề nghiệp cho CBCNV, phấn đấu xây dựng Công ty trở thành một tập thể đoàn kết, vững mạnh và phát triển bền vững.

6. Các rủi ro:

- Giống như rất nhiều doanh nghiệp khác hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, một trong những vấn đề mà Công ty thường xuyên phải đối mặt đó là sự chậm trễ trong việc thanh toán của khách hàng. Với ngành nghề kinh doanh là tư vấn đầu tư xây dựng, các khách hàng của Công ty chủ yếu là các chủ đầu tư xây dựng nên nhiều khi nhiệm vụ tư vấn của hợp đồng đã hoàn thành nhưng do khó khăn về vốn hoặc chủ đầu giữ lại chờ quyết toán nên chậm thanh toán cho đơn vị. Như vậy, Công ty luôn phải xem xét và cân đối nguồn vốn một cách hợp lý nhất có thể, tái cơ cấu tài chính một cách hợp lý có thể giúp Công ty hạn chế được rủi ro đặc thù này và tận dụng được hiệu quả tích cực của công cụ đòn bẩy tài chính.
- Bên cạnh đó, do đặc thù tính chất công việc của Công ty có hàm lượng chất xám cao, vì vậy yếu tố con người có thể coi là một trong những yếu tố quan trọng nhất. Trong điều kiện ngành xây dựng đang phát triển nhanh như ở Việt Nam hiện nay, trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Công ty có rất nhiều đối thủ cạnh tranh nếu Công ty không có chính sách đãi ngộ tốt đối với người lao động cũng như không có kế hoạch dài hơn trong việc đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực thì Công ty sẽ phải đối mặt với nguy cơ chảy máu chất xám hoặc năng lực cán bộ không theo kịp yêu cầu công việc.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2018:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt: 97,4 tỷ đồng/KH: 89,6 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu (Doanh thu bán hàng, hoạt đồng tài chính, thu nhập hoạt động khác) năm 2018 đạt: 105,5 tỷ đồng/kế hoạch 85,7 tỷ đồng bằng 123% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách : 9,6 tỷ đồng/ kế hoạch 9,3 tỷ đồng bằng 103% kế hoạch năm.

- Tổng giá trị lợi nhuận trước thuế đạt: 4,5 tỷ đồng/kế hoạch 5,0 tỷ đồng bằng 90% kế hoạch năm.
- Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) 10%.

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	Năm 2018		
			KH	TH	Tỷ lệ % HTKH
A	**KH SẢN XUẤT KINH DOANH**				
I	**TỔNG GIÁ TRỊ SẢN XUẤT KINH DOANH**	**10^6đ**	**89.600**	**97.403**	**109%**
1	Khảo sát + Khoan phun	10^6đ	40.500	53.798	133%
2	Giá trị tư vấn lập dự án, thiết kế, tư vấn giám sát	10^6đ	29.400	24.823	84%
3	Tư vấn kiểm tra vật liệu, chất lượng công trình	10^6đ	19.700	18.075	92%
4	Kinh doanh khác	10^6đ		707	
II	**KẾ HOẠC TÀI CHÍNH**				
1	Doanh thu	10^6đ	85.656	105.508	123%
2	Nộp ngân sách	10^6đ	9.293	9.562	103%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10^6đ	5.000	4.509	90%
-	Lợi nhuận sau thuế	10^6đ	4.000	3.623	91%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	5,8	4,3	73%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,8	6,9	89%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3	13,8	91%
5	Vốn chủ sở hữu	10^6đ	51.547	52.462	102%
6	Vốn điều lệ	10^6đ	26.097	26.097	100%
7	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,63	0,9	55%
8	Cổ tức	%	10	10	
B	**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**	**10^6đ**	**5.058**	**2.357**	**47%**
	Sửa chữa nhà G9			1.036	
	Mua sắm TSCĐ			1.320	

2. Tổ chức nhân sự:

- **Danh sách Ban điều hành gồm:**

➢ **Họ và tên : ĐINH VĂN DUẨN**

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh: 24/12/1974
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Xã Tri Phương, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh.
Địa chỉ thường trú : P905, 162A Nguyễn Tuân, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Thuỷ lợi, Thạc sỹ kỹ thuật.
Chức vụ hiện nay :Thành viên Hội đồng quản trị -Tổng giám đốc Công ty CP Tư vấn Sông Đà
Số cổ phần nắm giữ : 0 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

- **Họ và tên : NGUYỄN VĂN HOẰNG**

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 15/06/1975
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Thị trấn Như Quỳnh - Huyện Văn Lâm - Tỉnh Hưng Yên
Địa chỉ thường trú : Tổ 1- Bằng A- Hoàng Liệt – Hoàng Mai- TP Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
Chức vụ hiện nay :Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Tư vấn Sông Đà
Số cổ phần cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/ cổ phần)
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không.
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không.

- **Họ và tên : LÊ MINH QUYẾT**

Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 07/8/1976
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Xã Duy Minh - Huyện Duy Tiên - Tỉnh Hà Nam
Địa chỉ thường trú : Số 41 - Ngõ 145 - Định công Thượng - P. Định công - Quận Hoàng Mai - Hà Nội
Trình độ văn hoá : 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán
Chức vụ hiện nay : Kế toán trưởng Công ty
Số cổ phần cá nhân nắm giữ : 0 cổ phần
Những người liên quan nắm giữ cổ phần Công ty: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

- **Những thay đổi trong Ban Điều hành:**

- Bà Lê Thị Thiên Kim thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc để nghỉ hưu theo chế độ

- Tổng số CBCNV có Hợp đồng lao động ≥ 1 năm (đến 31/12/2018) là: 233 người

- Trình độ trên đại học: 10 người; chiếm 4%
- Trình độ đại học: 135 người; chiếm 58%
- Trình độ cao đẳng: 10 người; chiếm 4 %
- Trình độ trung cấp: 9 người; chiếm 4 %
- Lái xe, công nhân kỹ thuật, phục vụ: 69 người; chiếm 30%

- **Các chính sách với người lao động :**

- Có chính sách đãi ngộ về lương, thưởng và cơ hội thăng tiến cho các cán bộ kỹ sư có năng lực nhằm khuyến khích người lao động luôn tâm huyết với công việc và gắn bó với Công ty.
- Thường xuyên quan tâm đến đời sống của CBCNV trong Công ty, đặc biệt là người lao động đang làm việc tại các công trình, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, phương tiện làm việc. Đa dạng hóa các hình thức khen thưởng, xây dựng cơ chế thưởng hợp lý nhằm động viên, khuyến khích CBCNV nhiệt tình công tác và nâng cao năng suất lao động. Chi trả lương và các chế độ khác kịp thời, đảm bảo đời sống cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- **Các khoản đầu tư lớn trong năm :** Không có
- **Các Công ty con:**
- **Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà:**

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là cung cấp nước nước sinh hoạt. Trong năm 2018, do các nguyên nhân như thị phần tiêu thụ sản phẩm chưa cao, nguồn nước chưa ổn định do đó Công ty còn bị lỗ chưa có lợi nhuận.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

ĐVT : 10^6 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	127.825	98.611	-23%
2	Doanh thu thuần	87.482	102.371	17%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.128	4.218	-41%
4	Lợi nhuận khác	-999	291	
5	Lợi nhuận trước thuế	6.129	4.509	-26%
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	10%	0

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/nợ ngắn hạn)	Lần	1,52	1,9
	- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	Lần	1,1	1,45
2	**Chỉ tiêu cơ cấu vốn**			
	- Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,59	0,47
	- Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	1,45	0,88
3	**Chỉ tiêu năng lực hoạt động**			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	1,93	3,88
	- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	%	68%	103%
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	4,7%	3,5%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	7,9%	6,9%
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	3,2%	3,7%
	- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	6,88%	6,88%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Số lượng cổ phiếu đã phát hành và góp vốn: 2.609.710 cổ phần
Cổ phần đang lưu hành: :2.609.648 cổ phần
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng :2.609.648 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không

b) Cơ cấu cổ đông (chốt danh sách đến ngày 25/3/2019):

- Cổ đông sáng lập Tổng công ty Sông Đà : 1.331.100 cổ phần = 51,01% VĐL
- Các cổ đông nước ngoài : 197.737 cổ phần = 7,58% VĐL
- Cổ đông lớn -Phạm Anh Đức -TV HĐQT : 327.468 cổ phần = 12,55% VĐL
- Cổ đông lớn -Phạm Minh Hoàng : 199.300 cổ phần = 7,64% VĐL
- Cổ đông tổ chức trong nước khác : 6.700 cổ phần = 0,26% VĐL
- Các cá nhân khác : 547.163 cổ phần = 20,97% VĐL

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không

e) **Các chứng khoán khác:** Không

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt: 97,4 tỷ đồng/KH: 89,6 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu (Doanh thu bán hàng, hoạt đồng tài chính, thu nhập hoạt động khác) năm 2018 đạt: 105,5 tỷ đồng/kế hoạch 85,7 tỷ đồng bằng 123% kế hoạch năm.
- Nộp ngân sách : 9,6 tỷ đồng/ kế hoạch 9,3 tỷ đồng bằng 103% kế hoạch năm.
- Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến) 10%.

1.1. Về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD.

* **Đánh giá chung:**

a. Những mặt đã đạt được:

- Thực hiện năm 2018, Công ty hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu. Cụ thể: Giá trị sản xuất kinh doanh đạt 109% kế hoạch; Tổng doanh thu đạt 123% kế hoạch; Thu nhập bình quân đạt 100% kế hoạch; Hoàn thành 103% nghĩa vụ nộp Ngân sách; Lợi nhuận trước thuế đạt 90% kế hoạch năm.
- Năm 2018 Công ty đã có rất nhiều cố gắng, bằng các biện pháp như tích cực tiếp thị, tìm kiếm việc làm và luôn hoàn thành tiến độ, chất lượng của các hợp đồng nhằm tăng sản lượng, doanh thu và tiết kiệm chi phí để gia tăng lợi nhuận. Lợi nhuận thực tế trong năm ước đạt 7,2 tỷ đồng tương ứng với 145% kế hoạch năm. Tuy nhiên, do một số công trình đã thực hiện và hạch toán doanh thu, lợi nhuận từ nhiều năm trước, đến năm 2018 Chủ đầu tư mới tiến hành quyết toán hợp đồng, Công ty đã cố gắng thu thập hồ sơ và bằng mọi biện pháp để giải trình ở mức tốt nhất có thể, nhưng do một số chính sách về định mức đơn giá thay đổi, Cơ quan Kiểm toán đã yêu cầu giảm Doanh thu tại một số công trình với số tổng số tiền là 2,763 tỷ đồng. Trong đó: Công trình TĐ Nậm Chiến giảm 0,348 tỷ, TĐ Lai Châu giảm 2,415 tỷ. Từ những nguyên nhân khách quan trên đã tác động làm giảm chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 của Công ty xuống 4,5 tỷ đồng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch 90%.
- Công ty hoàn thành 103% nghĩa vụ nộp Nhà nước, đến 31/12/2018 không có nợ quá hạn đối với các khoản thuế và bảo hiểm xã hội.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD tập trung, thống nhất và sát với tình hình thực tế; Đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án.
- Quản lý giá thành và hạch toán kinh tế theo đúng quy định; Các chỉ số kinh tế tài chính của Công ty năm 2018 được đánh giá tốt hơn so với thời điểm

31/12/2017 như: Khả năng thanh toán; Cơ cấu nguồn vốn; Năng lực hoạt động; Khả năng sinh lời ... Tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn. Đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.

- Hoàn thành tái cấu trúc về tổ chức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT công ty và theo Đề án đã được Tổng công ty Sông Đà – CTCP phê duyệt.
- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm đóng góp rất tích cực vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và đảm bảo việc làm cho người lao động.
- Hoàn thành công tác sửa chữa cải tạo Trụ sở công ty; Ký hợp đồng cho thuê một phần mặt bằng dư thừa tại tầng 1, tầng 2 góp phần tăng thêm thu nhập ổn định.
- Cán bộ, công nhân viên ổn định về tư tưởng để chuyên tâm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đời sống, thu nhập của CBCNV được đảm bảo, thanh toán lương và các chế độ cho kịp thời cho người lao động theo quy định; Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.

b. Những mặt chưa đạt được:

- Ngoài các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch vẫn còn một số đơn vị thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt thấp do thiếu việc làm như: Dân dụng Công nghiệp & HTKT đạt 19%KHN, Kéo theo chỉ tiêu Doanh số đạt 34%KHN.
- Công tác tìm kiếm việc làm vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn nhất là chuẩn bị công việc để đảm bảo sản lượng cho năm 2019.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang - công nợ lớn, tuy giảm hơn đầu kỳ nhưng giá trị giảm không nhiều. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Chưa triển khai được tại hiện trường công tác chuyển đổi nguồn nước tại Nhà máy nước Thanh thủy của Công ty CP Phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà do việc giải quyết các thủ tục pháp lý với địa phương gặp nhiều phức tạp.
- Quyết toán công tác sửa chữa cải tạo trụ sở còn chậm trễ.
- Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình SXKD trước đây, đặc biệt là công tác khảo sát, tư vấn thiết kế ở một vài dự án thủy điện làm ảnh hưởng đến uy tín, kinh tế của Công ty, hiện vẫn đang phải tiếp tục phối hợp giải quyết với Tổng công ty Sông Đà-CTCP và các đơn vị liên quan.

1.2 Tình hình thực hiện, mục tiêu tiến độ tại các công trình:

- Trong năm vừa qua Công ty đã cơ bản đáp ứng tiến độ các công trình theo đúng Hợp đồng với chủ đầu tư;

1.3 Đánh giá về các mặt quản lý điều hành

a. Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Hoàn thành công tác tái cấu trúc về tổ chức theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và đề án đã được Tổng công ty Sông Đà phê duyệt (Chuyển đổi 04 Chi nhánh thành Trung tâm).
- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Phát triển đô thị và Nông thôn Sông Đà.
- Rà soát các Quy chế, quy định và quy trình quản lý nội bộ của Công ty. Dự thảo và trình duyệt ban hành sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

b. Công tác kinh tế:

- Thực hiện công tác lập dự toán chi phí giá thành theo từng hợp đồng, loại hình công trình theo chỉ đạo TCT Sông Đà – CTCP và của Người đại diện phần vốn của TCT tại Tư vấn Sông Đà.
- Thực hiện các thủ tục để cho thuê mặt bằng tầng 1 và tầng 2 dư thừa tại Trụ sở làm việc Nhà G9 tạo thêm nguồn thu nhập ổn định cho Công ty.
- Thực hiện ký kết các HĐ kinh tế với các đối tác theo quy định. Năm 2018 đã ký được 45 hợp đồng với tổng giá trị 36,9 tỷ đồng.

c. Công tác tài chính - tín dụng - kế toán:

- Cân đối đủ nguồn vốn cho công tác SXKD; Đảm bảo công tác đóng bảo hiểm và các khoản nộp ngân sách nhà nước đúng quy định; Trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn.
- Lập kế hoạch, giao nhiệm vụ để tổ chức thực hiện công tác đối chiếu công nợ và thu hồi công nợ từng tháng, quý.
- Hoàn thành công tác chuẩn bị, phục vụ và làm việc với Đoàn kiểm toán Nhà nước; Ban Kiểm soát nội bộ Tổng công ty Sông Đà - CTCP
- Hoàn thành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Tiến hành thanh lý các tài sản cố định và công cụ dụng cụ hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng.

d. Công tác khác:

d.1 Công tác quản lý kỹ thuật, công nghệ, chất lượng và an toàn lao động

- Trong năm vừa qua Công ty đã cơ bản đáp ứng tiến độ các công trình theo đúng Hợp đồng với Khách hàng.
- Kiểm soát chất lượng và tiến độ trong các công tác tư vấn tại văn phòng và các công trường theo tiến độ cam kết tại hợp đồng và theo yêu cầu của Khách hàng đồng thời thường xuyên rà soát theo quy trình quản lý chất lượng.
- Thực hiện quản lý chất lượng theo quy trình các quy định quản lý chất lượng, tiến độ công tác tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, khảo sát và thí nghiệm.
- Tập huấn an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, và trang bị đầy đủ các phương tiện, trang phục bảo hộ lao động đối với người lao động thực hiện công việc tại các công trình.

d.2 Công tác tiếp thị đấu thầu:

- Tiếp thị công tác Tư vấn thiết kế cho các dự án như: Dự án khu đô thị mới Phú Lương; Phương án xử lý tại nhà máy thủy điện Nậm Đông III; Dự án thủy điện Bảo Lạc B; Dự án thủy điện Xuân Khao; Dự án thủy điện Tung Chung; Hồ chứa nước Bản Lải...
- Lập hồ sơ tham gia công tác thiết kế, khoan phun thủy điện Nậm Theun 1
- Nghiên cứu, lập kế hoạch tiếp cận các dự án điện gió, điện mặt trời.

e. Thực hiện công tác khác:

- Giám sát và cập nhật rủi ro các công trình, các hợp đồng Công ty tham gia thực hiện công tác tư vấn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

*** Những mặt đã làm được:**

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, của Công ty đảm bảo kết quả SXKD theo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD tập trung, thống nhất và sát với tình hình thực tế; Đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án. Thực hiện tốt các cam kết với khách hàng, từng bước giữ ổn định và nâng cao hơn nữa thương hiệu của Công ty.
- Quản lý giá thành và hạch toán kinh tế theo đúng quy định; Các chỉ số kinh tế tài chính của Công ty năm 2018 được đánh giá tốt hơn so với thời điểm 31/12/2017 như: Khả năng thanh toán; Cơ cấu nguồn vốn; Năng lực hoạt động; Khả năng sinh lời,... Tình hình tài chính của Công ty ở mức an toàn. Đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định.
- Hoàn thành tái cấu trúc về tổ chức theo Nghị quyết của HĐQT công ty và Đề án đã được Tổng công ty Sông Đà – CTCP phê duyệt.
- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm đóng góp rất tích cực vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, đồng thời sản lượng đã ký hợp đồng năm 2018 chuyển sang cho năm 2019 khoảng 30,3 tỷ đồng, tương đương 37% kế hoạch.
- Trong năm 2018, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra thuế Hà Nội, Ban Kiểm soát nội bộ TCT Sông Đà đã thực hiện thanh kiểm tra định kỳ đều đánh giá hoạt động của công ty đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; SXKD lành mạnh, an toàn và hiệu quả.
- Hoàn thành công tác sửa chữa cải tạo Trụ sở công ty; Ký hợp đồng cho thuê một phần mặt bằng dư thừa tại tầng 1, tầng 2 góp phần tăng thêm thu nhập ổn định.

- Đôn đốc Công ty CP Phát triển đô thị và Nông thôn Sông Đà tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 để ổn định bộ máy tổ chức và thực hiện các thủ tục pháp lý để chuyển đổi nguồn nước của Nhà máy nước Thanh Thủy tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.
- Cán bộ, công nhân viên ổn định về tư tưởng để chuyên tâm thực hiện nhiệm vụ được giao. Đời sống, thu nhập của CBCNV được đảm bảo, thanh toán lương và các chế độ cho kịp thời cho người lao động theo quy định; Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018; Các chỉ đạo của Tổng công ty Sông Đà – CTCP.
- Đảm bảo sự đoàn kết thống nhất trong ban lãnh đạo Công ty và sự đồng lòng quyết tâm của toàn thể CBCNV.

* **Những hạn chế còn tồn tại:**

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm: Công tác tìm kiếm việc làm ngành xây dựng nói chung và lĩnh vực tư vấn thủy điện nói riêng không còn nhiều và cạnh tranh rất quyết liệt, do đó việc làm đối với công tác Tư vấn thiết kế và thí nghiệm còn thiếu, chưa ổn định, giá nhận thầu thấp. Ngoài các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch SXKD đã đề ra vẫn còn một số đơn vị thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt thấp do thiếu việc làm như Trung tâm Tư vấn dân dụng và hạ tầng kỹ thuật; Trung tâm TV cơ điện và năng lượng tái tạo.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc; giá trị dở dang – công nợ còn lớn. Đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn theo quy định cần phải trích lập dự phòng nhưng do hiệu quả SXKD còn hạn chế nên việc trích lập dự phòng chưa đảm bảo yêu cầu.
- Những tồn tại, vướng mắc trong quá trình SXKD trước đây, đặc biệt là công tác khảo sát, tư vấn thiết kế ở một vài dự án Thủy điện vẫn đang làm hưởng đến uy tín, hiệu quả kinh tế của Công ty ở thời điểm hiện tại và còn kéo dài sang những năm tiếp theo.
- Lực lượng cán bộ chuyên môn nghiệp vụ làm công tác thiết kế còn thiếu và chưa đáp ứng được yêu cầu ở một vài lĩnh vực chuyên ngành như Dân dụng – Hạ tầng, Cơ điện; Trình độ ngoại ngữ, đặc biệt tiếng Anh của đại đa số cán bộ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế .

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc của Công ty:

- Trong năm 2018, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.

- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:

+ Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGĐ.

+ Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

+ Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tập trung mọi nguồn lực, xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các biện pháp để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn thiết kế, công tác khảo sát lập dự án đầu tư, thiết kế biện pháp thi công, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2018 nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế
- Tiếp tục rà soát, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm hợp lý hóa cơ cấu tổ chức nhân sự, nâng cao năng suất lao động, tăng hiệu quả SXKD. Lập kế hoạch đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ cho các cán bộ chủ chốt, cán bộ tư vấn, khảo sát, thí nghiệm để đáp ứng nhu cầu công việc trong thời kỳ mới.
- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức tăng cường hơn nữa công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị là Tư vấn, thiết kế, giám sát xây dựng lĩnh vực thủy điện; Thi công, khảo sát địa hình địa hình địa chất và gia cố chống thấm, xử lý nền móng công trình thủy điện, thủy lợi; Công nghiệp dân dụng; Thí nghiệm vật liệu xây dựng; Đồng thời mở rộng ngành nghề đã có định hướng phát triển thêm khi có điều kiện thuận lợi như dân dụng - hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn thiết kế, đầu tư dự án năng lượng mặt trời và năng lượng gió để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2019 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty và các đơn vị thành viên của TCT để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.

- Khảo sát, nghiên cứu, đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, xu hướng nền kinh tế thời kỳ mới 4.0 và tìm kiếm cơ hội để công ty xem xét mở rộng, chuyển đổi cơ cấu lĩnh vực SXKD nhằm đưa công ty phát triển bền vững, ổn định.
- Tập trung chỉ đạo quyết liệt trong công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ, đối chiếu công nợ, phân rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp; Khẩn trương thu hồi các khoản tạm ứng.
- Cân đối đủ vốn cho hoạt động SXKD, trả nợ ngân hàng, chi trả lương và các chế độ kịp thời cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ với nhà nước và trả cổ tức cho các cổ đông đúng quy định.
- Thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, giảm các chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm....
- Rà soát cân đối, đầu tư nâng cao năng lực thiết bị hợp lý để đảm bảo cho nhu cầu hoạt động SXKD của Công ty. Thực hiện công tác đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, quy chế của Tổng công ty và công ty
- Tiếp tục theo dõi, thực hiện việc thoái vốn đầu tư tại các đơn vị còn lại khi điều kiện thuận lợi, đảm bảo tối đa lợi ích: Công ty Sodic, Công ty cao su Phú Riềng – Caratie...
- Hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích hoạt động kinh doanh từ Công ty đến các đơn vị, xí nghiệp để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh.
- Tiếp tục thực hiện phương án khoán theo Nghị quyết được Hội đồng quản trị thông qua, đồng thời tiếp tục rà soát hoàn chỉnh phương án khoán cho phù hợp với thực tế.
- Rà soát, triển khai thực hiện nghiêm túc các kết luận của các cơ quan quản lý nhà nước và Tổng công ty Sông Đà – CTCP sau khi làm việc tại Công ty.
- Sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với những thay đổi của pháp luật và phù hợp với mô hình quản trị của Công ty hướng tới.
- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV giúp phần hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

HĐQT đến 31/12/2018 gồm có 5 thành viên

- Ông Phạm Văn Mạnh - Chủ tịch HĐQT - Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.
- Ông Đinh Văn Duẩn-Thành viên HĐQT-Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.
- Ông Cù Văn Vinh -Thành viên HĐQT-Đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.

- Ông Nguyễn Văn Hoằng - Thành viên Hội đồng quản trị,
- Ông Phạm Anh Đức - Thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông lớn với tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết : 12,55 %

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.
- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- **Các buổi họp của Hội đồng quản trị**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT, TGĐ	04/04	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoằng	TV HĐQT, PTGĐ	04/04	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GĐ CN	04/04	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	04/04	100%	

- **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc Công ty:**

- Trong năm 2018, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.
- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:

+ Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGĐ.
+ Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

+ Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

+ Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Công ty:

Giúp việc cho HĐQT là các Phòng ban chức năng và Thư ký Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	04/01/2018	Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật hiệu chỉnh - Dự án đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
2	02/NQ-HĐQT	08/01/2018	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu bổ sung - Dự án đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
3	03/NQ-HĐQT	12/01/2018	Phê duyệt nội dung hợp đồng gói thầu số 05 - Giai đoạn 3 Dự án đầu tư sửa chữa nhà làm việc Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
4	06/NQ-HĐQT	25/01/2018	Phê duyệt chủ trương mua thiết bị thí nghiệm phục vụ công tác thí nghiệm tại dự án Păc Ma
5	07/NQ-HĐQT	25/01/2018	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp tháng 01/2018
6	09/BC-HĐQT	26/01/2018	Báo cáo quản trị năm 2017; Bảng cung cấp thông tin về quản trị; và danh sách các cổ đông nhà nước, cổ đông lớn
7	10/NQ-HĐQT	26/01/2018	Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu lập thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình chính Công trình thủy điện Bảo Lạc B
8	12/NQ-HĐQT	08/02/2018	Khen thưởng đột xuất hoàn thành kế hoạch
9	13/VB-HĐQT	20/03/2018	Công tác tái cấu trúc về tổ chức và xây dựng kế hoạch lao động năm 2018
10	15/QĐ-HĐQT	20/03/2018	Phê duyệt "Quy chế phân cấp quản lý và khoán nội bộ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà"
11	16/NQ-HĐQT	02/04/2018	Phê duyệt quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2017 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
12	17/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2018 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
13	18/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua chủ trương miễn nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh Tư vấn 1
14	19/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua chủ trương miễn nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh Tư vấn dân dụng và công nghiệp

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
15	20/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua công tác cán bộ tại phòng Kinh tế chiến lược Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
16	21/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua phương án cho thuê mặt bằng tầng 1 và tầng 2 Trụ sở làm việc Công ty tại Nhà G9
17	22/NQ-HĐQT	02/04/2018	Trích Nghị quyết vv Thông qua phương án cho thuê mặt bằng tầng 1 và tầng 2 Trụ sở làm việc Công ty Nhà G9
18	23/NQ-HĐQT	10/04/2018	Thông qua chủ trương tham gia thương thảo, đàm phán và thỏa thuận khung hợp đồng gói thầu: Khảo sát, tư vấn lập báo cáo khắc phục tổng thể, TKBVTC và dự toán Dự án: Khắc phục thiệt hại do thiên tai tại Công trình thủy điện Nậm Đông III
19	25/NQ-HĐQT	16/04/2018	Thông qua về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Cty
20	27/NQ-HĐQT	18/04/2018	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp tháng 04/2018
21	28/NQ-HĐQT	19/04/2018	Thông qua chủ trương miễn nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh Tư vấn Cơ điện
22	35/NQ-HĐQT	27/04/2018	Thông qua nội dung và ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của SODIC
23	36/UQ-HĐQT	27/04/2018	Ủy quyền của HĐQT vv tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 tại SODIC
24	37/NQ-HĐQT	08/05/2018	Thông qua chủ trương miễn nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng Tổ chức nhân sự và Thư ký Công ty
25	38/QĐ-HĐQT	08/05/2018	Miễn nhiệm Thư ký Công ty cổ phần TV Sông Đà
26	41/NQ-HĐQT	15/5/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc bổ nhiệm thư ký công ty
27	42/QĐ-HĐQT	15/5/2018	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm thư ký công ty
28	43/NQ-HĐQT	16/5/2018	Ban hành Điều lệ hoạt động bổ sung, sửa đổi của SDCC
29	44/NQ-HĐQT	24/5/2018	Phê duyệt nội dung HĐ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty
30	45/QĐ-HĐQT	30/5/2018	Phê duyệt kinh phí nghỉ mát 2018
31	46/NQ-HĐQT	31/5/2018	Thông qua chủ trương đầu tư máy thí nghiệm Iong Clo
32	47/NQ-HĐQT	6/6/2018	Phê duyệt nội dung Hợp đồng khoán nội bộ công tác tư vấn tại dự án TĐ Hùng Lợi 1
33	48/NQ-HĐQT	8/6/2018	Phê duyệt nội dung Hợp đồng khoán nội bộ công tác tư vấn tại dự án TĐ Nậm Đông 3

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
34	49/NQ-HĐQT	8/6/2018	Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định, công cụ dụng cụ của công ty
35	50/NQ-HĐQT	8/6/2018	Thông qua chủ trương bổ nhiệm cán bộ CN DD và Công nghiệp.
36	51/QĐ-HĐQT	11/6/2018	Thành lập Hội đồng thanh lý TSCĐ, CCDC của Công ty
37	52/QĐ-HĐQT	18/6/2018	Thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản thời điểm 0h ngày 1/7/2018
38	53/NQ-HĐQT	24/6/2018	Thông qua chủ trương đàm phán HĐ tư vấn lập TKKT-DT thủy điện Xuân Khao
39	54/NQ-HĐQT	2/7/2018	NQ của HĐQT vv thông qua chủ trương đàm phàn HĐ gói thầu TV thủy điện Tung Chung
40	55/NQ-HĐQT	10/7/2018	NQ của HĐQT vv thông qua chủ trương bổ nhiệm cán bộ phòng TCNS.
41	55A/NQ-HĐQT	11/7/2018	Phê duyệt bổ sung nội dung HĐ thầu phụ thủy điện Nậm Nghiệp 1
42	56/NQ-HĐQT	11/7/2018	NQ của HĐQT thông qua chủ trương thương thảo đàm phán HĐ gói thầu khảo sát phục vụ lập TKKT, TKBVTC, DT thủy điện Xuân Khao
43	57/NQ-HĐQT	18/7/2018	NQ của HĐQT phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định
44	58/NQ-HĐQT	27/7/2018	Phê duyệt phương án điều chỉnh tái cấu trúc về tổ chức công ty
45	60/BC-HĐQT	26/7/2018	Thông qua báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2018
46	61/NQ-HĐQT	27/7/2018	NQ HĐQT về việc bổ nhiệm lại Kế toán trưởng nhiệm kỳ II
47	62/QĐ-HĐQT	1/8/2018	QĐ HĐQT về việc bổ nhiệm lại Kế toán trưởng nhiệm kỳ II
48	63/QĐ-HĐQT	27/7/2018	QĐ của HĐQT về việc phê duyệt điều chỉnh tái cấu trúc về tổ chức của công ty
49	65/NQ-HĐQT	2/8/2018	Thông qua Hợp đồng dịch vụ môi giới cho thuê mặt bằng dư thừa tại Tầng 1, 2 trụ sở Công ty
50	66/NQ-HĐQT	27/7/2018	Nghị quyết kèm theo Biên Bản họp HĐQT phiên họp tháng 7/2018
51	67/NQ-HĐQT	8/8/2018	Thông qua bổ nhiệm lại các chức danh do chuyển đổi các Chi nhánh thành Trung Tâm
52	68/NQ-HĐQT	9/8/2018	NQ về việc thông qua công tác cán bộ tại Cty CP PTĐT và NT Sông Đà
53	69/QĐ-HĐQT	9/8/2018	Quyết định thông qua công tác cán bộ tại Cty CP PTĐT và NT SĐ
54	70/NQ-HĐQT	16/8/2018	NQ về việc thông qua áp dụng quy chế, quy định nội bộ cho các Trung tâm sau chuyển đổi
55	71/QĐ-HĐQT	16/8/2018	QĐ về việc thông qua áp dụng quy chế, quy định nội bộ cho các Trung tâm

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
56	72/QĐ-HĐQT	21/8/2018	Bổ sung thành viên Tổ chứng khoán công ty
57	73/QĐ-HĐQT	28/8/2018	Miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc về nghỉ hưu theo chế độ
58	74/UQ-HĐQT	29/8/2018	Ủy quyền của HĐQT vv tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 tại Cty CP PTĐT và Nông thôn Sông Đà
59	75/NQ-HĐQT	19/9/2018	Bổ nhiệm lại Phó GĐ Chi nhánh - Trung tâm TN XD Sông Đà
60	76/SDCC-HĐQT	26/9/2018	VB của HĐQT v/v rà soát thực hiện kiến nghị của KSV Công ty và đẩy mạnh hoạt động SXKD
61	77/NQ-HĐQT	19/10/2018	Nghị quyết của HĐQT phê duyệt chủ trương mua xe ô tô con
62	78/QĐ-HĐQT	19/10/2018	QĐ của HĐQT phê duyệt chủ trương mua xe ô tô con
63	79/NQ-HĐQT	29/10/2018	NQ của HĐQT phê duyệt phương án thế chấp xe ô tô con
64	80/NQ-HĐQT	29/10/2018	NQ của HĐQT thông qua chủ trương mua máy Photo copy
65	81/NQ-HĐQT	6/11/2018	NQ của HĐQT về phiên họp HĐQT tháng 11/2018
66	82/NQ-HĐQT	2/11/2018	NQ của HĐQT về việc bổ nhiệm PGĐ Trung tâm TV1
67	83/NQ-HĐQT	2/11/2018	Thông qua chủ trương đàm phán HĐ tư vấn công trình thủy điện Bản Lải
68	84/NQ-HĐQT	20/11/2018	Thông qua chủ trương đàm phán HĐ tư vấn Thủy điện Nậm Theun 1
69	85/NQ-HĐQT	3/12/2018	Phê duyệt hạn mức tín dụng và UQ ký kết HĐ tín dụng với Vietinbank
70	86/NQ-HĐQT	3/12/2018	NQ vv phê duyệt quy định về thang lương bảng lương của Công ty
71	87/QĐ-HĐQT	3/12/2018	QĐ vv ban hành hệ thống thang lương bảng lương của Công ty
72	88/NQ-HĐQT	6/12/2018	NQ phê duyệt hiệu chỉnh dự toán gói thầu số 5 sửa chưa Nhà G9 Trụ sở Công ty
73	89/QĐ-HĐQT	7/12/2018	Thành lập Hội đồng xử lý kiểm kê thời điểm 0h ngày 1/1/2019
74	90/NQ-HĐQT	8/12/2018	Thông qua chủ trương thương thảo đàm phán HĐ Tư vấn TĐ Nậm Pạc 1, Nậm Pạc 2
75	91/NQ-HĐQT	14/12/2018	Phê duyệt khen thưởng hoàn thành KH SXKD năm 2018
76	92/NQ-HĐQT	14/12/2018	Thông qua dừng hoạt động phòng LAS XD22 của CN – Trung tâm Thí Nghiệm XD Sông Đà
77	93/QĐ-HĐQT	27/12/2018	Cử cán bộ đi học lớp cao cấp lý luận chính trị
78	94/QĐ-HĐQT	28/12/2018	Thông qua thang bảng lương một số chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên

- Bà Bùi Thị Kim Khánh -Trưởng ban - Đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà - CTCP với tỷ lệ sở hữu cổ phần có biểu quyết: 5%
- Ông Trần Thế Anh TV Ban kiểm soát do cổ đông lớn Tổng công ty Sông Đà - CTCP giới thiệu
- Bà Nguyễn Quỳnh Trang - Đại diện cho cổ đông lớn, tỷ lệ sở hữu cổ phần : 0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch công tác và triển khai kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Xem xét công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính hàng quý, công tác tổng hợp và xử lý kiểm kê định kỳ của Công ty và các Đơn vị trực thuộc.
- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và thu hồi công nợ.
- Hàng quý, lập báo cáo đánh giá tình tình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Công ty thông qua việc thẩm định báo cáo tài chính và phân tích một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, đưa ra nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- Rà soát các quy chế quản lý nội bộ, kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty. Qua đó thường xuyên nắm bắt về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình tình triển khai thực hiện chủ trương định hướng và các chỉ tiêu đã được nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến thiết thực về các vấn đề cần lưu ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và chính sách pháp luật của Nhà Nước đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty; Kiểm soát việc ban hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; Tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định của Ban lãnh đạo.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.
- Thực hiện các công việc khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS.

Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp với nội dung chủ yếu là kiểm điểm, thông qua kế hoạch hoạt động hàng quý, thống nhất thông qua báo cáo của

Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông 2018 và báo cáo gửi Hội đồng quản trị Công ty hàng quý.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao.

Năm 2018 Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào từ Cổ đông về hoạt động quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- **Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, phục vụ hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.
- Thường xuyên rà soát, phân loại tuổi nợ, phân công cụ thể cán bộ theo dõi từng khoản công nợ để đôn đốc thu hồi kịp thời, không để phát sinh thêm nợ quá hạn và gia tăng tuổi nợ. Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn cho các kỳ tài chính tiếp theo.
- Tiếp tục thực hiện công tác công tác thoái vốn các khoản đầu tư còn lại theo nghị quyết đã được chủ sở hữu phê duyệt.
- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí giá thành, nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, giảm giá vốn đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019 và các năm tiếp theo.
- Tăng cường quản lý Công ty con (Công ty CP phát triển Đô thị và nông thôn Sông Đà), đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả sau khi thực hiện chuyển đổi nguồn nước. Tiến hành chuyển nhượng vốn khi tìm được đối tác.
- Xây dựng chính sách, kế hoạch cụ thể trong công tác phát triển nguồn nhân lực. Chú trọng tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ quản lý, kỹ sư đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường đảm bảo việc làm cho năm 2019 và sự phát triển bền vững, ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo.
- Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với các quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, phục vụ hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.
- Thường xuyên rà soát, phân loại tuổi nợ, phân công cụ thể cán bộ theo dõi từng khoản công nợ để đôn đốc thu hồi kịp thời, không để phát sinh thêm nợ quá hạn và gia tăng tuổi nợ. Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để đảm bảo an toàn cho các kỳ tài chính tiếp theo.
- Tiếp tục thực hiện công tác công tác thoái vốn các khoản đầu tư còn lại theo nghị quyết đã được chủ sở hữu phê duyệt.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí giá thành, nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, giảm giá vốn đảm bảo hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019 và các năm tiếp theo.
- Tăng cường quản lý Công ty con (Công ty CP phát triển Đô thị và nông thôn Sông Đà), đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả sau khi thực hiện chuyển đổi nguồn nước. Tiến hành chuyển nhượng vốn khi tìm được đối tác.
- Xây dựng chính sách, kế hoạch cụ thể trong công tác phát triển nguồn nhân lực. Chú trọng tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng những cán bộ quản lý, kỹ sư đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, liên danh, liên kết mở rộng thị trường đảm bảo việc làm cho năm 2019 và sự phát triển bền vững, ổn định của Công ty trong những năm tiếp theo.

3. Các giao dịch, thù lao và các lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương thưởng, thù lao và các lợi ích: Có phụ lục kèm theo

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ : Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn chấp hành đúng các quy định của pháp luật về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng theo quy định tại nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và hướng dẫn tại thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Hà Nội:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Địa chỉ công bố thông tin của Báo cáo tài chính: www.sdcc.com.vn

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2018, Công ty cổ phần tư vấn Sông Đà báo cáo UBCK Nhà Nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và các nhà Đầu tư ./.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Nơi gửi:
- UBCKNN;
- Sở GD CK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu TCKT, TCHC.

M.S.D.N: 0100105454 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ - Q. THANH XUÂN - TP. HÀ NỘI

Đinh Văn Duẩn

CÔNG TY CP T VẤN SÔNG ĐÀ

THỐNG KÊ THU NHẬP CỦA BAN LÃNH ĐẠO NĂM 2018

TT	Họ và Tên	Chức danh	Thu nhập của ban lãnh đao năm 2018		
			Lương	Thưởng+Thù lao HĐQT	Tổng cộng
1	Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	388.900.000	24.968.182	413.868.182
2	Đinh Văn Duẩn	Tổng giám đốc	363.500.000	4.363.636	367.863.636
3	Lê Thị Thiên Kim	Phó Tổng GĐ	176.742.296	16.244.992	192.987.288
4	Nguyễn Văn Hoằng	TV HĐQT.P TGĐ	247.600.000	12.000.000	259.600.000
5	Lê Minh Quyết	Kế toán trưởng	225.900.000	18.799.318	244.699.318
6	Bùi Thị Kim Khánh	Trưởng ban KS	222.699.142	18.034.007	240.733.149
7	Phạm Anh Đức	Thành viên HĐQT	60.400.000		60.400.000
8	Nguyễn Minh Tiến	Thành viên BKS	35.600.000		35.600.000
9	Nguyễn Quỳnh Trang	Thành viên BKS	43.600.000		43.600.000
10	Trần Thế Anh	Thành viên BKS	8.000.000		8.000.000
	Tổng cộng		**1.764.941.438**	**94.410.135**	**1.867.351.573**